|  |  |
| --- | --- |
| THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH  **ĐOÀN KHẢO SÁT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-ĐKS | *Kon Tum, ngày tháng 5 năm 2024* |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**

**Kết quả khảo sát việc triển khai thực hiện dự án**

**Quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Hring (nay là xã Đăk Long),**

**huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum**

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-ĐKS ngày 04/10/2023 của Đoàn khảo sát Thường trực HĐND tỉnh khảo sát việc triển khai thực hiện dự án Quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Hring *(nay là xã Đăk Long)*, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Đoàn khảo sát đã cử Tổ đi tiền trạm([[1]](#footnote-1)) khảo sát thực tế dự án, gặp gỡ, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các hộ dân trong vùng dự án; Đoàn khảo sát đã khảo sát trực tiếp tại thôn Pa Cheng, xã Đăk Long; làm việc với UBND xã Đăk Long, UBND huyện Đăk Hà, các Sở ngành liên quan([[2]](#footnote-2)). Kết quả như sau:

**I. Khái quát chung về dự án**

- Dự án Quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Hring *(nay là xã Đăk Long),* huyện Đăk Hà, giai đoạn 2009 - 2015 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 14/12/2009.

- Chủ đầu tư dự án là Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà.

- Tổng diện tích quy hoạch là 690ha *(Đất quy hoạch điểm dân cư là 110ha, đất quy hoạch sản xuất là 580ha)*.

*-* Mục tiêu của dự án*:* Đảm bảo đất sản xuất và đất ở cho việc di dân, dãn dân, trước mắt ưu tiên cho các hộ bị mất đất hoàn toàn và số hộ không đủ đất sản xuất; đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, xã hội cần thiết để hình thành cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong giai đoạn đầu để phục vụ cho Nhân dân trong khu quy hoạch... nhằm đảm bảo cho người dân an tâm định canh, định cư tại nơi ở mới và hình thành một điểm dân cư nông thôn để quản lý các mặt kinh tế - xã hội của xã và thúc đẩy các chức năng như văn hóa, giáo dục, thể dục, thương mại và dân cư của xã, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tài nguyên vốn có và môi trường sinh thái trên địa bàn xã.

- Quy mô bố trí ổn định dân cư là 300 hộ với 1.500 nhân khẩu thiếu đất sản xuất do ngập lòng hồ thủy điện Plei Krông.

- Tổng mức đầu tư được duyệt là 149,125 tỷ đồng([[3]](#footnote-3)).

- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước *(Trung ương, tỉnh và huyện),* nguồn hỗ trợ có mục tiêu và nguồn hỗ trợ đầu tư khác; nguồn đền bù và đóng góp của Tập đoàn điện lực Việt Nam.

- Tiến độ đầu tư: Từ năm 2009-2015 *(Theo Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh)* và kéo dài đến hết năm 2018 theo Công văn số 14/UBND-KT ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh.

**II. Kết quả đạt được**

1. Về bố trí sắp xếp dân cư và hỗ trợ làm nhà tái định cư

Tổng số hộ bố trí sắp xếp tại khu tái định cư là 126 hộ/674 khẩu *(đạt 42%),* hỗ trợ tiền làm nhà ở tái định cư 126/300 nhà([[4]](#footnote-4)). Đến nay có 86/126 hộ ở cố định tại khu tái định cư([[5]](#footnote-5)), còn 40 hộ chưa ở cố định, chỉ lên canh tác rồi quay về làng cũ sinh sống.

2. Về hỗ trợ đất sản xuất và đất ở

- Về hỗ trợ đất sản xuất và đất ở: Tổng diện tích đất sản xuất đã giao cho các hộ là 865.715 m2 và trong đó có 1.178 cây cà phê đang kinh doanh; bình quân 01 hộ được nhận 6.870 m2 đất sản xuất. Tổng diện tích đất ở đã giao cho các hộ dân 50.400m2; bình quân 01 hộ được nhận 400 m2 đất ở([[6]](#footnote-6)).

- Về cấp giấy chứng nhận QSD đất: Dự án đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và đất sản xuất cho 50 hộ di dời đợt 1, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất cho 62 hộ di dời đợt 2.

3. Về đầu tư xây dựng các hạng mục, công trình

- Xây dựng công trình hạ tầng cơ sở: Tổng giá trị thực hiện là: 2.923 triệu đồng *(đạt 62,74% so với mục tiêu dự án)*. Trong đó, đầu tư Trường tiểu học: 1.611 triệu đồng; Trường mầm non: 1.312 triệu đồng.

- Công trình hạ tầng kỹ thuật: Tổng giá trị thực hiện:**41.561 triệu đồng** *(đạt 71.69% so với mục tiêu dự án).* Trong đó: Giao thông: 27.013 triệu đồng; Nhà ở tái định cư *(126 hộ)*: 4.399 triệu đồng; Cấp nước: 3.868 triệu đồng; Cấp điện: 4.559 triệu đồng.

- Đầu tư cho sản xuất: Đầu tư Đường giao thông đi khu sản xuất: **6.288 triệu đồng** *(đạt 119% so với mục tiêu dự án).*

4. Về nguồn vốn thực hiện dự án

Tổng số vốn đã bố trí và triển khai thực hiện đến nay là **135,305 tỷ đồng** *(Nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn hỗ trợ có mục tiêu và nguồn hỗ trợ đầu tư khác là: 116.913 triệu đồng; Nguồn đền bù và đóng góp của Tập đoàn điện lực Việt Nam: 18.392 triệu đồng).*

*(chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

**III. Hạn chế và nguyên nhân**

**1. Hạn chế**

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Thanh tra tỉnh đã có kết luận năm 2014; Kiểm toán nhà nước *(qua kiểm toán ngân sách địa phương)* đã có kết luận năm 2019; Thanh tra Chính Phủ đã có kết luận([[7]](#footnote-7)); báo cáo của UBND huyện Đăk Hà và Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng đã chỉ ra các hạn chế khi triển khai Dự án([[8]](#footnote-8)); tuy nhiên, qua khảo sát thực tế, Đoàn khảo sát nhận thấy:

- Hiện nay, còn 85 hộ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất. Qua khảo sát thực tế, ông A Luy thôn trưởng thôn Pa Cheng cho biết hiện có 10 hộ([[9]](#footnote-9)) đã chuyển nhượng đất ở, đất sản xuất được Dự án cấp cho người khác[[10]](#footnote-10) *(tự chuyển nhượng bằng giấy viết tay).*

-Dự án không đạt mục tiêu về kinh tế - xã hội, ổn định đời sống của nhân dân. Các chính sách hỗ trợ khuyến nông, hỗ trợ chuồng trại, hỗ trợ lương thực 12 tháng cho các hộ dân diện trong vùng dự án không được thực hiện *(báo cáo của UBND huyện, báo cáo của sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thônđều ghi các hạng mục này "chưa thực hiện" với lý do:* ***"không còn nguồn vốn để thực hiện")***. Tuy nhiên, tại Quyết định 627/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của UBND tỉnh, **các hạng mục này đã được quyết toán với số tiền là 4.449.600.400 đồng**.

- Dự án được phê duyệt không có hạng mục rà phá bom mìn, sau đó UBND huyện có văn bản xin bổ sung và được UBND tỉnh thống nhất chủ trương tại Văn bản số 1737/UBND-KTTH **ngày 07/10/2011**. Tuy nhiên, trước đó hơn một năm, UBND huyện Đăk Hà đã có Quyết định số 1515/QĐ-UBND **ngày 05/7/2010** phê duyệt dự án đợt 1 quy mô là 110 ha với kinh phí 5,761 tỷ đồng.

- Các hạng mục: đền bù vượt kế hoạch vốn được duyệt là 177% (29,74 tỷ đồng), cấp điện vượt 2623% (2,83 tỉ đồng), đường giao thông đi khu sản xuất vượt 220% (3,44 tỷ đồng); bổ sung 8 hạng mục với 16,25 tỷ đồng([[11]](#footnote-11)) so với dự án được phê duyệt…làm thay đổi mục tiêu và thời gian thực hiện dự án *(kéo dài từ năm 2015 đến 2018)*. Tuy nhiên, dự án không có quyết định điều chỉnh theo quy định tại Khoản 3 Điều 21, Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 của UBND tỉnh về ban hành một số quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đầu tư xây dựng công trình sử dụng ngân sách nhà nước và khoản 2 Điều 46 Luật đầu tư công năm 2014.

- Các hộ dân phản ảnh: giếng nước đào mùa khô không có nước và hầu hết nhà ở của các hộ dân thôn Pa Cheng (đoạn trước trường tiểu học của thôn) có diện tích nhỏ, chưa được tô trát, có nhà chưa được láng nền, chưa có công trình phụ, nhà vệ sinh, không bảo đảm cho việc ở, sinh hoạt.

- Diện tích đất được quy hoạch, thu hồi để giao đất sản xuất cho người dân khoảng 13,7ha*(tại toạ độ 14039’03.5N; 107055’28.3E Thôn Kon Têu, xã Đăk Long)* nhưng không ai nhận, vì có độ dốc lớn, nhiều đá sỏi, dân không sản xuất được.

- Các hộ dân ký nhận hoặc điểm chỉ nhận đủ số tiền hỗ trợ làm nhà là 41triệu đồng/hộ nhưng các hộ dân phản ánh: thực tế họ không được nhận đủ số tiền này và được Ban quản lý dự án của huyện Đăk Hà thông tin là trừ vào tiền mua máy tưới cà phê cho các nhóm hộ.

- Qua gặp gỡ các hộ dân tại thôn Đăk Mút (bị ngập lòng hồ) và thôn Long Loi (giãn dân) đã nhận đất sản xuất (cà phê), đã làm nhà nhưng quay về nơi ở cũ. Lý do các hộ này đưa ra là: không đủ đất để sản xuất, diện tích cà phê được giao không đủ nuôi sống gia đình; vào mùa khô không có nước để sinh hoạt; gia đình khó khăn không có tiền để bỏ thêm vào xây nhà, nhà đông con không đủ chỗ để ở; đất ở không có ranh giới, không biết đất của mình tới đâu? được bao nhiêu m2.

- Kết thúc khảo sát và làm việc trực tiếp với UBND huyện Đăk Hà, xã Đăk Long và đại diện các hộ dân thuộc dự án, Đoàn khảo sát đã giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh nghiên cứu và tổng hợp ý kiến tại buổi làm việc để đề nghị UBND huyện thông tin, giải trình làm rõ thêm 09 nội dung, nhưng vẫn còn một số nội dung chưa được giải trình đầy đủ, rõ ràng *(có báo cáo giải trình kèm theo)*.

**2. Nguyên nhân**

- Chủ đầu tư chưa thực hiện đúng quy định về triển khai thực hiện dự án đầu tư công.

- Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án chưa chặt chẽ, sâu sát, kịp thời theo quy định của Nhà nước dẫn đến nhiều sai sót trong việc thực hiện dự án, nhiều nội dung hỗ trợ di dời và sản xuất của các hộ dân chưa đầy đủ, còn tập trung cho các nội dung đầu tư hạ tầng dẫn đến đời sống của các hộ dân tái định cư còn gặp nhiều khó khăn. Chưa chú trọng đến chế độ chính sách hỗ trợ cho các hộ dân di dời, chưa quan tâm bố trí ngân sách huyện lồng ghép các nguồn vốn trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Việc bố trí các nguồn vốn đầu tư cho các hạng mục công trình chưa phù hợp, còn tập trung nhiều cho đầu tư hạ tầng; chưa thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người dân di dời. Chưa chú trọng công tác khai hoang đất sản xuất dẫn đến tình trạng không đủ đất cho người dân theo quy định.

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

**1. Đối với UBND tỉnh**

- Yêu cầu UBND huyện Đăk Hà tiếp tục báo cáo, giải trình làm rõ những vấn đề đoàn khảo sát yêu cầu *(theo Báo cáo của Đoàn khảo sát về giải trình của UBND huyện Đăk Hà (kèm theo) và thực tế diễn biến tại buổi làm việc).*

- Chỉ đạo UBND huyện Đăk Hà: tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân có liên quan, xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có) theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch, xác định rõ giải pháp, biện pháp, lộ trình và trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân để sớm khắc phục những hạn chế được chỉ ra tại mục III của báo cáo này; định kỳ 30/6 và 15/12 năm 2024 báo cáo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh để tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh xem xét.

- Chỉ đạo nghiên cứu lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác theo đúng quy định pháp luật để hỗ trợ người dân phát triển sản xuất, hỗ trợ cho người dân sửa chữa lại nhà ở bảo đảm sinh hoạt, ổn định cuộc sống tại khu tái định cư.

- Chỉ đạo rà soát quỹ đất của đã giao cho các tổ chức, cá nhân sử dụng không hiệu quả để xem xét thu hồi, bàn giao về địa phương quản lý đề xuất giao cho các hộ dân trong vùng dự án trồng rừng sản xuất ở những vị trí phù hợp.

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan giải trình làm rõ trách nhiệm vì sao Dự án chưa làm hết nhiệm vụ được phê duyệt nhưng vẫn được quyết toán và kết thúc dự án.

**2. Đối với UBND huyện Đăk Hà**

Nghiên cứu, đề xuất giải pháp cụ thể để tiếp tục giải quyết đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và các chính sách hỗ trợ sản xuất cho người dân (hỗ trợ cây, con giống, tập huấn, bồi dưỡng khuyến nông, khuyến lâm cho người dân, hỗ trợ lương thực, giao khoán bảo vệ rừng...). Sớm hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để nhân dân yên tâm sản xuất.

Trên đây là báo cáo của Đoàn khảo sát Thường trực HĐND tỉnh về triển khai thực hiện dự án Quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Hring *(nay là xã Đăk Long)*, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Ban Nội chính, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;  - Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng;  - UBND huyện Đăk Hà;  - UBND xã Đăk Long, huyện Đăk Hà;  - Lưu: VT, TH. | **TM. ĐOÀN GIÁM SÁT**  **TRƯỞNG ĐOÀN**    **Nguyễn Thế Hải** |

1. ()  Tổ gồm: Ông Đào Duy Thế, Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, đại biểu Lê Thanh Chín và chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. [↑](#footnote-ref-1)
2. () UBND xã Đăk Long, UBND huyện Đăk Hà. Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng. [↑](#footnote-ref-2)
3. () **Gồm đầu tư các hạng mục, công trình như sau**: **(1)** Xây dựng công trình hạ tầng cơ sở *(Trường tiểu học, trường mầm non, nhà rông. Riêng trường PTCS và Trạm y tế được đầu tư sau*) **là 4.660.000.000 đồng;** **(2)** Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật *(Giao thông, san nền+thoát nước, môi trường; nhà ở tái định cư 300 hộ; cấp nước; cấp điện)* **là 57.974.806.500 đồng; (3)** Đầu tư cho sản xuất *(Khai hoang đất sản xuất 344,77ha; làm đương giao thông đi khu sản xuất)* **là 5.263.390.000 đồng;** **(4)** Đền bù *(Đất, cây trồng, nhà rẫy)* là **38.490.273.200 đồng;** **(5)** Thực hiện chính sách hỗ trợ *(Hỗ trợ di chuyển; hỗ trợ khuyến nông; hỗ trợ chuồng trại; hỗ trợ lương thực 12 tháng)* là **16.496.000.000 đồng;** **(6)** Quản lý dự án và chi khác là **6.789.819.650 đồng;** **(7)** Dự phòng phí 15% là **19.451.143.403 đồng.** [↑](#footnote-ref-3)
4. () Đợt 1: Năm 2012 có 52 hộ di dời, hỗ trợ bình quân 40 triệu đồng/hộ và 01triệu đồng/hộ tiền di chuyển đến nơi ở mới, 52 hộ này đã làm nhà và đang ở ổn định. Tổng số tiền hỗ trợ đợt 1 cho 50 hộ là: 2.050.000.000 đồng *(có 02 hộ thực hiện bồi thường, trong đó có 02 căn nhà đã giao trực tiếp cho 02 hộ để ở);* đợt 2: Năm 2018 có 74 hộ di dời, hỗ trợ bình quân 32,427 triệu đồng/hộ, có 34 hộ làm nhà và đang ở ổn định, 40 hộ làm nhà chưa hoàn thiện như thiếu hệ thống cửa, chưa tô trát tường, làm nền, chưa có bếp và nhà vệ sinh, hiện nay chưa có người ở. Tổng số tiền hỗ trợ đợt 2 cho trợ cho 74 hộ là 2.399.600.000 đồng. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Đợt 1: Trong năm 2012 bố trí sắp xếp 52 hộ với 318 khẩu *(trong đó có 21 hộ xã Đăk Mar thuộc đối tượng có đất bị ngập ở lòng hồ thủy điện Plei Krông mà không nhận tiền bồi thường, 31 hộ thuộc xã Đăk Mar và thị trấn Đăk Hà thuộc đối tượng thiếu đất sản xuất)*; 52 hộ di dời đợt 1 ở cố định tại khu tái định cư, đời sống, kinh tế ổn định; đợt 2: Trong năm 2018, bố trí sắp xếp 74 hộ với 356 khẩu, thuộc đối tượng thiếu đất sản xuất *(trong đó thị trấn Đăk Hà 26 hộ; xã Đăk Mar 48 hộ)*. Hiện nay, có 34 hộ ở cố định tại khu tái định cư, còn lại 40 hộ chưa ở cố định, lên canh tác rồi quay về làng cũ sinh sống. [↑](#footnote-ref-5)
6. () - Đợt 1 *(52 hộ với 318 khẩu):* Tổng diện tích đất sản xuất đã giao cho các hộ là 357.001 m2*;* bình quân 01 hộ được nhận 6.465 m2 đất, trong đó có 704 cây cà phê đang kinh doanh. Tổng diện tích đất thổ cư đã giao cho các hộ dân 20.800m2; bình quân 01 hộ được nhận 400 m2 đất thổ cư.

   - Đợt 2 *(74 hộ với 356 khẩu):* Tổng diện tích đất sản xuất đã giao cho các hộ là 378.714 m2*;* bình quân 01 hộ được nhận 5.118 m2 đất, trong đó có 474 cây cà phê đang kinh doanh. Tổng diện tích đất thổ cư đã giao cho các hộ dân 29.600m2; bình quân 01 hộ được nhận 400 m2 đất thổ cư.

   - Đợt 3 *(giao bổ sung cho 30 hộ bao gồm cả đợt 1 và đợt 2)*: Trong năm 2020 tiếp tục giao đất cho 30 hộ với tổng diện tích khoảng 130.000 m2 *(nhưng các h2020 tiếp tục giao đất cho 30 hộ với tổng d*. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Tại Báo cáo số 872/BC-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện Đăk Hà [↑](#footnote-ref-7)
8. ()  Như: Số hộ di dân lên khu tái định cư và hỗ trợ tiền làm nhà tái định cư chưa đạt so với mục tiêu dự án đề ra *(đạt 42%).* Còn 40 hộ chưa ở cố định tại khu tái định cư, chỉ lên canh tác rồi quay về làng cũ sinh sống; Hỗ trợ đất sản xuất và đất ở chưa đạt mục tiêu của dự án *(đất sản xuất: bình quân 01 hộ được nhận 6.870 m2, trong đó có cây cà phê đang kinh doanh; đất ở: bình quân 01 hộ được nhận 400 m2);* Diện tích đất sản xuất bình quân cho mỗi hộ còn thấp, không đủ nuôi sống gia đình nên rất khó khăn cho phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống lâu dài, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại khu tái định cư;Dự án triển khai trong thời gian dài vì vậy một số chính sách thay đổi, thay đổi đơn giá định mức bồi thường, biến động giá vật liệu tăng cao, đơn giá một số hạng mục trong dự án chênh lệch nhiều so với dự toán đã được duyệt; Kinh phí của dự án phân bổ hàng năm còn chậm, nhỏ giọt so với mục tiêu Dự án đề ra *(Báo cáo số 872/BC-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện Đăk Hà và Báo cáo số 708/BC-SNN ngày 27/10/2023 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn)*. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Các hộ: A Giáp, Hoàng Văn Thao, A Bu, A Bẽnh, A Xút, Y ByiuH, A Tim (từ xã Đăk Mar chuyển lên); A Manh, A Bhes, A Suih (từ thị trấn Đăk Hà chuyển lên). [↑](#footnote-ref-9)
10. ()  Kho ch đất so ch đፇình quân cho mỗnh quâ1. Hộ gia đình, cá nhân đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng đất do được Nhà nước giao đất theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước chỉ được chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất sau 10 năm kể từ ngày có quyết định giao đất nếu được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác nhận không còn nhu cầu sử dụng do chuyển khỏi địa bàn xã, phường, thị trấn nơi cư trú để đến nơi khác hoặc do chuyển sang làm nghề khác hoặc không còn khả năng lao động. [↑](#footnote-ref-10)
11. () (1) Khảo sát QH bố trí dân cư; (2) Chi phí xây lắp Pa nô - Công bố quy hoạch; (3) Đo đạc giải thửa phục vụ cho thu hồi đất lập phương án bồi thường GPMB (547,5) ha; (4) Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính phục vụ công tác lập Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng (giai đoạn 1:35ha); (5) Đo đạc bản đồ địa chính phục vụ cho việc thu hồi đất, lập Phương án bồi thường và GPMB dự án quy hoạch giai đoạn 2009-2015 (giai đoạn 2:110ha); (6) Chi phí quyết toán, kiểm toán; (7) Rà phá bom mìn giai đoạn 1 - 110 ha; (8) Rà phá bom mìn giai đoạn 2 (580ha) [↑](#footnote-ref-11)